

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giảm giá tài sản (lần 12)

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, Điều 104 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số 702/2019/HS-PT ngày 18/11/2019 và Thông báo sửa chữa bổ sung bản án số 119/2019/TB-TA ngày 26/12/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; Bản án số 144/2019/HSST ngày 03/5/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 1046/QĐ-CTHADS ngày 13/01/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Lệnh kê biên số 23/C03-P12 ngày 09/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an và biên bản kê biên ngày 14/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 0940424/CT-TV; 0900424/CT-TV; 0910424/CT-TV và 0930424/CT-TV cùng ngày 03/6/2024 của Công ty Cổ phần Định giá và Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Thịnh Vương;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản thi hành án dân sự số 119/HĐ-ĐG ngày 15/7/2024 giữa Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-THADS ngày 03/12/2025 về việc giảm giá tài sản (lần 11) của Chấp hành viên Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Hợp đồng sửa đổi Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản (lần thứ 11) ngày 09/12/2025 giữa Chấp hành viên Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 408/TB-TTĐG ngày 14/01/2026 về việc đấu giá không thành của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo về việc không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành số 494/TB-THADS 15/01/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ các Biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 19/01/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đương sự thỏa thuận không được về mức giảm giá.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giám giá tài sản của: ông Dương Thanh Cường; địa chỉ: 457 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân (nay là phường An Lạc), Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản giảm giá gồm:

* **Tài sản 1:** Quyền sử dụng **1.355 m²** đất tại thửa đất số 70, 71, 72 tờ bản đồ số 01, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **P-283581** do Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cấp ngày 25/05/2001).

1. Thửa đất số 70: Giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề là: **1.429.588.168** đồng (*một tỷ bốn trăm năm hai mươi chín triệu năm trăm tám mươi tám ngàn một trăm sáu mươi tám đồng*).

- Mức giảm giá là 8% (giá trị tài sản của lần bán đấu giá liền kề)

- Giá tài sản sau khi giảm giá: **1.315.221.115** đồng (*một tỷ ba trăm mười lăm triệu, hai trăm hai mươi một ngàn một trăm mười lăm đồng*)

2. Thửa đất số 71: Giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề: **4.391.503.605** đồng (*Bốn tỷ ba trăm chín mươi một triệu, năm trăm lẻ ba ngàn, sáu trăm lẻ năm đồng*).

- Mức giảm giá là 8% (giá trị tài sản của lần bán đấu giá liền kề)

- Giá tài sản sau khi giảm giá: **4.040.183.317** đồng (*Bốn tỷ không trăm bốn mươi triệu, một trăm tám mươi ba ngàn, ba trăm mười bảy đồng*).

3. Thửa đất số 72: Giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề: **1.797.196.555** đồng (*Một tỷ bảy trăm chín mươi bảy triệu, một trăm chín mươi sáu ngàn, năm trăm năm mươi lăm đồng*).

- Mức giảm giá là 8% (giá trị tài sản của lần bán đấu giá liền kề)

- Giá tài sản sau khi giảm giá: **1.653.420.831** đồng (*Một tỷ sáu trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm hai mươi ngàn, tám trăm ba mươi một đồng*).

Tổng cộng: **7.008.825.262** đồng (*Bảy tỷ không trăm lẻ tám triệu, tám trăm hai mươi lăm ngàn, hai trăm sáu mươi hai đồng*).

* **Tài sản 2:** Quyền sử dụng **3.412m²** đất tại thửa đất số 74, 65, 66, tờ bản đồ số 01, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **A-707145** do Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cấp ngày 25/01/1992).

1. Thửa đất số 74: Giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề: **9.220.609.356** đồng (*chín tỷ hai trăm hai mươi triệu, sáu trăm lẻ chín ngàn, ba trăm năm mươi sáu đồng*).

- Mức giảm giá là 8% (giá trị tài sản của lần bán đấu giá liền kề)

- Giá tài sản sau khi giảm giá: **8.482.960.608** đồng (*Tám tỷ bốn trăm tám mươi hai triệu, chín trăm sáu mươi ngàn, sáu trăm lẻ tám đồng*).

2. Thửa đất số 65: Giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề: **3.158.634.105** đồng (*ba tỷ một trăm năm mươi tám triệu sáu trăm ba mươi bốn ngàn một trăm lẻ năm đồng*).

- Mức giảm giá là 8% (giá trị tài sản của lần bán đấu giá liền kề)

- Giá tài sản sau khi giảm giá: **2.905.943.377** đồng (*Hai tỷ chín trăm lẻ năm triệu, chín trăm bốn mươi ba ngàn, ba trăm bảy mươi bảy đồng*).

3. Thửa đất số 66: Giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề: **1.074.442.936** đồng (*một tỷ không trăm bảy mươi tư triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn chín trăm ba mươi sáu đồng*).

- Mức giảm giá là 8% (giá trị tài sản của lần bán đấu giá liền kề)

- Giá tài sản sau khi giảm giá: **988.487.501** đồng (*chín trăm tám mươi tám triệu, bốn trăm tám mươi bảy ngàn, năm trăm lẻ một đồng*).

Tổng cộng: **12.377.391.485** đồng (*mười hai tỷ ba trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm chín mươi một ngàn, bốn trăm tám mươi lăm đồng*).

* **Tài sản số 3:** Quyền sử dụng **1.000m²** đất tại thửa đất số 1608, tờ bản đồ số 01- (CL 1992), xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **AC-602073** do Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cấp ngày 17/11/2005).

- Giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề: **3.719.903.095** đồng (*ba tỷ bảy trăm mười chín triệu, chín trăm lẻ ba ngàn không trăm chín mươi lăm đồng*).

- Mức giảm giá là 8% (giá trị tài sản của lần bán đấu giá liền kề)

- Giá tài sản sau khi giảm giá: **3.422.310.847** đồng (*ba tỷ bốn trăm hai mươi hai triệu, ba trăm mười ngàn, tám trăm bốn mươi bảy đồng*).

* **Tài sản số 4:** Quyền sử dụng **2685m²** đất tại thửa đất số 1579, tờ bản đồ số 01, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **X-229183** do Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cấp ngày 12/8/2003).

- Giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề: **8.754.362.211** đồng (*tám tỷ bảy trăm năm mươi tư triệu ba trăm sáu mươi hai ngàn hai trăm mười một đồng*).

- Mức giảm giá là 8% (giá trị tài sản của lần bán đấu giá liền kề)

Giá tài sản sau khi giảm giá: **8.054.013.234** đồng (*tám tỷ không trăm năm mươi tư triệu, không trăm mười ba ngàn, hai trăm ba mươi tư đồng*).

Điều 2. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VKSND TPHCM;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA..

CHẤP HÀNH VIÊN

Đậu Thị Thủy